

Số: 32 /2025/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 24 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chi tiết về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH16;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chi tiết về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định chi tiết về trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được xem xét hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết số 201/2025/QH15 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

2. Các nội dung khác không được quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc.

2. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan đến phát triển, quản lý, sử dụng, sở hữu nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội

Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này chưa được mua hoặc thuê mua nhà ở xã hội, có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm



việc tối thiểu 50km thì được mua, thuê mua nhà ở xã hội tại dự án nhà ở xã hội cách địa điểm làm việc không quá 15km. Việc xác định khoảng cách hai địa điểm dựa trên tuyến đường bộ ngắn nhất, thông dụng, bảo đảm an toàn giao thông.

Điều 4. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quyết định này.

2. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội (đối với dự án không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn) hoặc đơn vị quản lý vận hành nhà ở xã hội theo phân cấp (đối với dự án đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công) hoặc Liên đoàn Lao động tỉnh (đối với dự án đầu tư xây dựng bằng nguồn tài chính công đoàn) chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, kiểm tra điều kiện quy định tại Điều 3 Quyết định này và phân loại hồ sơ; kết quả kiểm tra được thể hiện trong Danh sách các đối tượng dự kiến được giải quyết mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội gửi cơ quan quản lý nhà ở theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 11 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2030.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương và đơn vị, tổ chức liên quan có trách nhiệm tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định này cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định hiện hành. Trong quá trình các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Giám đốc/Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; Website Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Bộ Xây dựng (Vụ Pháp chế);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Như Điều 6;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Website VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Hiệp